

NGHỊ QUYẾT

**Quy định về mức thu, đối tượng thu, nộp, chế độ quản lý và sử dụng
phí thăm quan công trình văn hóa Bảo tàng Đà Nẵng**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ BA**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;

Căn cứ Quyết định số 170/2003/QĐ-TTg ngày 14 tháng 8 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về “Chính sách ưu đãi hưởng thu văn hóa”;

Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét Tờ trình số 9677/TTr-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc quy định mức thu, đối tượng thu, nộp, chế độ quản lý và sử dụng một số loại phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm quan công trình văn hóa Bảo tàng Đà Nẵng, cụ thể:

1. Đối tượng nộp phí

Các cá nhân trong và ngoài nước thăm quan Bảo tàng Đà Nẵng.

2. Các trường hợp miễn thu phí

Miễn phí thăm quan Bảo tàng Đà Nẵng cho các đối tượng sau:

a) Người khuyết tật có giấy xác nhận khuyết tật theo quy định tại Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật.

b) Trẻ em, học sinh, sinh viên.

c) Công dân thường trú tại Đà Nẵng và tỉnh Quảng Nam

d) Người cao tuổi theo quy định tại Điều 2 Luật Người cao tuổi là công dân Việt Nam từ đủ 60 tuổi trở lên.

đ) Khách ngoại giao.

e) Người được hưởng chính sách ưu đãi hưởng thụ văn hóa quy định tại Điều 2 Quyết định số 170/2003/QĐ-TTg ngày 14/8/2003 của Thủ tướng Chính phủ về “Chính sách ưu đãi hưởng thụ văn hóa”.

3. Mức thu phí: 20.000 đồng/ lần/ người

4. Cơ quan thu phí: Bảo tàng Đà Nẵng

5. Chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí

a) Chế độ thu, nộp

Thực hiện theo quy định tại Luật Phí và lệ phí, Luật Quản lý thuế và các văn bản chi tiết, hướng dẫn thi hành.

b) Chế độ quản lý và sử dụng

Cơ quan thu phí được để lại 100% trong tổng số tiền phí thu được để trang trải chi phí phục vụ công tác thu và một phần chi phí hoạt động của Bảo tàng theo quy định tại Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ. Trong đó dành ít nhất 20% tổng số tiền thu phí để chi cho công tác bảo quản, phục chế hiện vật, tu bổ và mua sắm trang thiết bị phục vụ khách tham quan.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017 và thay thế Nghị quyết số 75/2014/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2014 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng khoá VIII, nhiệm kỳ 2011 - 2016, kỳ họp thứ 11 quy định về mức thu, quản lý và sử dụng phí tham quan công trình văn hóa Bảo tàng Đà Nẵng.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban, các tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng Khoá IX, Kỳ họp thứ ba thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2016./.

Nơi nhận:

- UBND QH, Chính phủ, VP Chủ tịch nước;
- Bộ Tài chính, Bộ Văn hóa TT&DL;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- BTV Thành ủy, các cơ quan tham mưu, giúp việc của Thành ủy;
- ĐB HĐND thành phố; Đoàn ĐBQH thành phố;
- UBND, UBMTTQVN thành phố;
- VP HĐND, VP UBND thành phố;
- Các Sở, ngành, đoàn thể thành phố;
- Quận, huyện ủy; HĐND, UBND, UBMTTQVN các quận, huyện;
- HĐND, UBND các phường, xã;
- Báo ĐN, Báo CATP ĐN, Đài PTTH ĐN, Trung tâm TTVN (VTV8), Công TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, TH.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Xuân Anh